

KẾ HOẠCH

Ứng phó sự cố chất thải trên địa bàn huyện Ia H'Drai giai đoạn 2024-2030

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch quốc gia ứng phó sự cố chất thải giai đoạn 2023-2030 và Công văn số 197/CV-UB ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn về việc triển khai thực hiện Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Kế hoạch số 3590/KH-UBND ngày 7 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về Kế hoạch Ứng phó sự cố chất thải của tỉnh Kon Tum giai đoạn 2024 – 2030.

Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai ban hành Kế hoạch Ứng phó sự cố chất thải trên địa bàn huyện Ia H'Drai giai đoạn 2024 – 2030 với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1.1. Mục đích

- Triển khai kịp thời Kế hoạch Quốc gia ứng phó sự cố chất thải giai đoạn 2024 – 2030; Kế hoạch Ứng phó sự cố chất thải của tỉnh Kon Tum giai đoạn 2024 – 2030 nhằm hạn chế, giảm thiểu nguy cơ, sự cố môi trường do chất thải gây ra trên địa bàn huyện Ia H'Drai giai đoạn 2024-2030.

- Đảm bảo sự chỉ đạo tập trung, thống nhất trong quản lý nhà nước về ứng phó khắc phục sự cố chất thải; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, ứng phó, khắc phục hậu quả kịp thời; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng các cấp trong việc huy động, sử dụng các nguồn lực ứng phó, khắc phục hậu quả khi xảy ra sự cố chất thải.

- Vận dụng, thực hiện tốt phương châm “Bôn tại chỗ”, chủ động ứng phó, khắc phục hậu quả nhanh; xây dựng hệ thống tổ chức đủ năng lực ứng phó, khắc phục hậu quả, giảm thiểu thấp nhất thiệt hại về con người, kinh tế, xã hội và môi trường.

1.2. Yêu cầu

- Xây dựng Kế hoạch theo khung hướng dẫn của Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch quốc gia ứng phó sự cố chất thải giai đoạn 2023 – 2030.

- Bảo đảm sẵn sàng ứng phó hiệu quả tại các khu vực dự kiến có thể xảy ra sự cố chất thải trên địa bàn huyện.

- Dự kiến được các tình huống sự cố chất thải xảy ra và đề xuất các biện pháp xử lý phù hợp với điều kiện thực tế và đặc thù của huyện.

- Phân công nhiệm vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong công tác ứng phó sự cố chất thải.

- Bảo đảm thông tin liên lạc, phương tiện, trang thiết bị ứng phó, công tác hậu cần, y tế... cho các lực lượng tham gia ứng phó.

- Tuyên truyền và triển khai thực hiện đồng bộ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, chú trọng lấy công tác phòng ngừa là chính, ứng phó nhanh, kịp thời, có hiệu quả đối với các sự cố chất thải xảy ra trên địa bàn huyện.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

2.1. Đặc điểm tình hình có liên quan đến chất thải

a) Đặc điểm địa lý

- Huyện Ia H'Drai được thành lập theo Nghị quyết số 890/NQ-UBTVQH13, ngày 11-3-2015 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; là huyện miền núi, biên giới nằm ở phía Tây Nam của tỉnh Kon Tum. Vị trí địa lý của huyện: Phía Đông giáp huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai; Phía Tây giáp 02 huyện On-đun-mia và huyện Tà-veng thuộc tỉnh Ratanakiri, Vương quốc Campuchia; Phía Nam giáp huyện Chư Păh và huyện Ia Grai của tỉnh Gia Lai; Phía Bắc giáp huyện Sa Thầy. Huyện có đường biên giới quốc gia với Vương quốc Campuchia dài 79,236 km. Trung tâm huyện cách tỉnh lỵ Kon Tum khoảng 140 km. Diện tích tự nhiên của huyện 98.021,81 ha, trong đó diện tích rừng và đất có rừng chiếm 87,1% diện tích đất tự nhiên. Huyện thuộc huyện nghèo giai đoạn 2021-2025, có 03 đơn vị hành chính cấp xã, dân số hơn 14.850 người, trong đó người đồng bào dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ 61,13% dân số với hơn 34 thành phần dân tộc, chủ yếu là dân tộc Kinh, Xơ đăng, Ba na, Thái, Tày, Mường, Giẻ - Triêng và các dân tộc khác...

- Tọa độ địa lý:

+ Từ 13⁰55'50'' đến 14⁰28'30'' Vĩ độ Bắc.

+ Từ 107⁰22'25'' đến 107⁰44'22'' Kinh độ Đông.

- Ranh giới hành chính: Phía Bắc giáp huyện Sa Thầy; Phía Nam giáp Gia Lai và Cam Pu Chia; Phía Tây giáp CamPuChia; Phía Đông giáp tỉnh Gia Lai;

b) Đặc điểm địa hình

Huyện Ia H'Drai nằm ở phía Tây dãy Trường Sơn, địa hình thấp dần từ Bắc xuống Nam và Đông sang Tây, dốc ở phía Bắc và độ dốc thấp 2% -5% ở phía Nam, phần lớn có độ dốc từ 15 – 25⁰.

Huyện Ia H'Drai có 2 dạng địa hình chính là:

Địa hình núi cao ở phía Đông – Bắc có độ cao trung bình từ 800m – 1.700m so với mực nước biển.

Địa hình đồi lượn sóng: Có độ cao trung bình từ 180m – 300m so với mực nước biển, với độ dốc phổ biến từ 8-25⁰. Trên địa hình này có điều kiện phát triển sản xuất cây nông nghiệp, mô hình nông lâm kết hợp. Địa hình thung lũng hẹp và vùng đất bồi tụ, là địa bàn chủ yếu sản xuất lương thực, thực phẩm và cây công nghiệp hàng năm.

Nhìn chung, địa hình của huyện rất đa dạng, khá phức tạp, mức độ chia cắt trung bình, độ dốc cao gây khó khăn trong xây dựng cơ sở hạ tầng như: giao thông, điện, truyền thanh truyền hình... Tuy nhiên những mặt thuận lợi là có khả năng xây dựng hồ đập thủy điện, thủy lợi. Ở những khu vực thung lũng, bãi bồi được bồi đắp nên hàng năm làm tăng thêm độ màu mỡ cho đất.

Địa hình khuất gió do được che chắn bởi các dãy núi cao phía Nam huyện là điều kiện tốt để phát triển cây dài ngày như: cao su, cà phê, cây ăn quả cho năng suất cao...

c) Khí hậu

Do tính chất đặc thù khí hậu khu vực có nét chung của khí hậu vùng nhiệt đới gió mùa, lại mang tính chất của khí hậu Cao Nguyên.

- Nhiệt độ trung bình năm 22⁰C – 23⁰C; Lượng mưa trung bình trong năm 1.737mm; Độ ẩm bình quân 79,5%; Số giờ nắng bình quân trong năm là 1.981 giờ.

- Hướng gió chính: Hướng gió thịnh hành là hướng Đông Bắc và Tây Nam, tốc độ gió bình quân 2,6m/s.

Khí hậu huyện Ia H'Drai mang nét chung của khí hậu vùng nhiệt đới gió mùa và chịu ảnh hưởng của khí hậu Cao nguyên nói chung. Khí hậu được chia làm hai mùa (Mùa mưa và mùa khô), mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 10, mùa khô kéo dài 6 tháng từ tháng 11- 4 năm sau, có gió Đông Bắc thổi mạnh, lượng nước bốc hơi lớn, gây khô hạn nghiêm trọng, ảnh hưởng đến sự phát triển cây trồng, vật nuôi. Đặc điểm mùa khô như vậy nên cần phải có biện pháp khắc phục bằng cách tăng cường công tác thủy lợi, nâng cấp, và xây dựng các hồ, đập để giữ nước và cung cấp nước cho nhu cầu phát triển Kinh tế-Xã hội và cho sinh hoạt của nhân dân.

d) Đặc điểm thủy văn

Khu vực huyện Ia H'Drai có 2 con sông lớn và nhiều suối nhỏ được phân bố đều trên địa bàn huyện:

Sông Sa Thầy nằm ở phía Tây Nam của khu vực, chảy theo hướng từ Bắc xuống Nam có nước quanh năm, diện tích lưu vực khoảng 150.000 ha, trên sông này xây dựng được quy hoạch xây dựng các công trình thủy lợi, thủy điện lớn và nhỏ phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân.

Sông Sê San nằm ở phía Đông và Đông nam, ranh giới giữa hai tỉnh Gia Lai và Kon Tum.

Do Tài nguyên nước dồi dào kết hợp với địa hình phong phú nên khu vực này rất có lợi thế phát triển thủy điện. Các công trình thủy điện lớn trên sông Sê San trên địa bàn huyện Ia H'Drai: Thủy điện Sê San 4-360 MW, Thủy điện Sê San 4a-63 MW,.....tất cả công trình thủy điện đã hoàn thành và phát điện hoà lưới quốc gia.

2.2. Tính chất, quy mô đặc điểm của các cơ sở có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải trên địa bàn huyện

Trên địa bàn tỉnh Kon Tum có 7 cơ sở thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường theo quy định tại Phụ lục số II kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và 01 cơ sở xử lý chất thải y tế nguy hại. Trong đó:

- Cơ sở thuộc loại hình xử lý chất thải rắn sinh hoạt: 01 cơ sở;
- Cơ sở thuộc loại hình chế biến mủ cao su: 03 cơ sở;
- Cơ sở thuộc loại hình sản xuất tinh bột sắn: 01 cơ sở;
- Cơ sở thuộc loại hình chăn nuôi gia súc, gia cầm quy mô công nghiệp: 01 cơ sở.
- Các cơ sở xử lý chất thải y tế nguy hại: 01 cơ sở

(có danh sách các cơ sở kèm theo)

2.3. Thực trạng lực lượng, phương tiện ứng phó chất thải của huyện

a) Lực lượng, phương tiện chuyên trách

Trên địa bàn huyện Ia H'Drai hiện nay chưa có đơn vị chuyên trách về ứng phó chất thải, chủ yếu là lực lượng kiêm nhiệm và đơn vị hiệp đồng đó là các đơn vị quân đội, công an, biên phòng, các phòng, ban, cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã.

b) Lực lượng, phương tiện kiêm nhiệm

- Lực lượng: Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện; Cán bộ, chiến sĩ Ban Chỉ huy Quân sự huyện, dân quân tự vệ Ban Chỉ huy Quân sự các xã; Công an huyện, Công an xã; Cán bộ, nhân viên y tế huyện; các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã.

- Phương tiện, trang thiết bị: Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện huy động các trang thiết bị ứng phó sự cố chất thải phù hợp với trang thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố của từng đơn vị.

- Lực lượng, phương tiện tăng cường phối hợp: Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Công an tỉnh; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Sở

Tài nguyên và Môi trường; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Công Thương; Sở Giao thông vận tải; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; Sở Y tế; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Xây dựng...

2.4. Dự kiến các khu vực nguy cơ cao

Sự cố chất thải có thể xảy ra đối với các nhóm chất thải sau: Chất thải rắn, chất thải lỏng và chất thải khí, trong đó:

- Khả năng xảy ra sự cố đối với chất thải rắn là khi các công trình lưu giữ, xử lý chất thải rắn bị hư hỏng, kết hợp với mưa, bão, lũ bất thường gây sạt lở, vỡ bờ, đê chắn chân các bãi chôn lấp gây trôi sạt bùn, chất thải rắn ra khu vực xung quanh.

- Khả năng xảy ra sự cố đối với nước thải là khi các công trình lưu giữ, xử lý nước thải sản xuất, xử lý bùn thải bị hư hỏng, kết hợp với mưa, bão, lũ bất thường gây sạt lở, vỡ bờ, đê chắn hồ lắng xử lý nước thải gây trôi sạt bùn, nước thải ra khu vực xung quanh.

- Khả năng xảy ra sự cố đối với khí thải là khi các công trình xử lý khí thải không được bảo dưỡng thay thế, bị hư hỏng hoặc chủ cơ sở không vận hành dẫn đến lượng bụi, khí thải độc hại phát tán ra môi trường vượt quy chuẩn kỹ thuật về môi trường cho phép.

a) Nguy cơ sự cố Chất thải rắn

Bãi rác tập trung huyện tại thôn 1, xã Ia Toi.

b) Nguy cơ sự cố Chất thải lỏng:

Nhà máy chế biến tinh bột sắn Ia H'Drai tại thôn 1 xã Ia Toi; Nhà máy chế biến mũ cao su Duy Tân tại thôn 9, xã Ia Toi; Nhà máy chế biến mũ cao su Sa Thầy tại thôn 3, xã Ia Đal; Nhà máy chế biến mũ cao su ChưMomRay tại thôn 7, xã Ia Toi; Trang trại chăn nuôi Duyên Thịnh Phát tại thôn 3, xã Ia Đal.

c) Nguy cơ sự cố Chất thải khí

Nhà máy chế biến tinh bột sắn Ia H'Drai tại thôn 1 xã Ia Toi; Nhà máy chế biến mũ cao su Duy Tân tại thôn 9, xã Ia Toi.

2.5. Đánh giá chung

Huyện Ia H' Draih hiện chưa có trang thiết bị chuyên dụng dùng riêng cho ứng phó sự cố chất thải, công tác ứng phó sự cố chất thải chủ yếu dựa trên các phương tiện và thiết bị có sẵn trang bị cho Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện; các thiết bị chuyên dùng của lực lượng Công an, Quân đội. Do đó, khả năng ứng phó của địa phương ở mức độ nhỏ.

III. TỔ CHỨC, LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN ỨNG PHÓ

3.1. Tư tưởng chỉ đạo: “Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, hiệu quả”

3.2. Nguyên tắc ứng phó

- Tích cực phòng ngừa, chủ động xây dựng kế hoạch, chuẩn bị các nguồn

lực, các phương án hiệp đồng để sẵn sàng ứng phó khi xảy ra sự cố chất thải;

- Tổ chức tiếp nhận, xử lý kịp thời thông tin sự cố chất thải, ưu tiên bảo đảm thông tin cho hoạt động ứng phó, báo cáo kịp thời đến cơ quan có thẩm quyền khi vượt khả năng ứng phó;

- Ứng phó sự cố chất thải được thực hiện theo phương châm “bốn tại chỗ” và “ba sẵn sàng” quy định tại pháp luật phòng, chống thiên tai; phối hợp, huy động mọi nguồn lực để nâng cao hiệu quả hoạt động chuẩn bị và ứng phó sự cố;

- Chỉ huy thống nhất, phối hợp và hiệp đồng chặt chẽ giữa các lực lượng, phương tiện, thiết bị tham gia hoạt động ứng phó sự cố chất thải;

- Tổ chức, cá nhân gây sự cố chất thải chịu trách nhiệm chi trả chi phí tổ chức ứng phó sự cố, cải tạo, phục hồi môi trường sau sự cố, bồi thường thiệt hại và các chi phí khác do sự cố gây ra theo quy định của pháp luật.

3.3. Biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả

a) Biện pháp phòng ngừa

- Xây dựng lực lượng chuyên trách, lực lượng kiêm nhiệm, tăng cường hợp tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu khoa học, chuyên gia công nghệ; trao đổi thông tin, học tập kinh nghiệm về dự báo, cảnh báo, ứng phó, khắc phục sự cố chất thải. Đầu tư mua sắm trang, thiết bị, vật tư để nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó cho các lực lượng trên địa bàn huyện.

- Nâng cao năng lực quan trắc, cảnh báo, thông báo, báo động sự cố tại địa phương. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các nhà máy sản xuất tinh bột sắn, nhà máy chế biến mũ cao su, ... trên địa bàn huyện vi phạm quy định về quản lý, xử lý chất thải.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, hiệp đồng giữa các lực lượng trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố chất thải.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các cấp, ngành và cộng đồng, đặc biệt là các Chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố chất thải.

- Thường xuyên rà soát, yêu cầu các chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố chất thải tại các cơ sở thuộc quản lý; định kỳ báo cáo và tổ chức diễn tập tại cơ sở về phương án ứng phó sự cố chất thải.

b) Biện pháp ứng phó, khắc phục hậu quả

- Tiếp nhận thông tin, nắm bắt tình hình về sự cố chất thải:

- + Khi tiếp nhận thông tin, nắm bắt tình hình về sự cố chất thải cần cung cấp thông tin kịp thời đến các cấp, ngành, các cơ quan báo chí nhằm thông tin rộng rãi tới cộng đồng thông qua hệ thống báo chí, truyền thông;

- + Tăng cường chế độ ứng trực, chủ động nắm bắt tình hình về sự cố chất

thải, đặc biệt là trong mùa mưa bão; đánh giá tình huống, xác định, đề xuất phương án ứng phó sự cố chất thải kịp thời, hiệu quả;

+ Tổ chức quan sát, giám sát, tiếp nhận thông tin và cảnh báo, thông báo, báo động kịp thời sự cố chất thải trên các phương tiện thông tin đại chúng đến các cấp, ngành và cộng đồng;

+ Nhận định, đánh giá sơ bộ về phạm vi, đối tượng và mức độ tác động do sự cố chất thải gây ra đối với môi trường đất, nước, không khí, con người và sinh vật.

- Trong quá trình xử lý sự cố và khắc phục sự cố cần cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí những vấn đề liên quan đến sự cố nhằm thông tin rõ nét, chính xác về sự việc diễn ra tới cộng đồng để định hướng thông tin và trấn an dư luận. Tùy vào mức độ và tính chất sự cố, đơn vị có trách nhiệm cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí qua hình thức họp báo, thông cáo báo chí hoặc hình thức phù hợp khác.

- Thiết lập Sở chỉ huy ứng phó.

- Biện pháp ứng phó:

+ Xác định và đánh giá nguy cơ xảy ra sự cố môi trường trên địa bàn; các kịch bản ứng phó với từng loại sự cố có thể xảy ra gây nguy hại cho con người, môi trường trên địa bàn quản lý;

+ Sử dụng lực lượng, phương tiện tại chỗ ngăn chặn, hạn chế chất thải phát tán ra môi trường (như: sử dụng bao cát, vật liệu có sẵn tại chỗ kịp thời triển khai đắp bờ, đào rãnh ngăn chặn..., không cho chất thải rắn, lỏng phát tán ra môi trường; sử dụng phương tiện chuyên dụng, hệ thống bơm để thu chất thải về bể chứa, hồ chứa...);

+ Xử lý chất thải bằng phương pháp sử dụng công nghệ, như: Hấp thụ bằng các vật liệu hấp thụ tương ứng phù hợp như dung dịch kiềm, nước; hấp thụ bằng các vật liệu hấp thụ như than hoạt tính, geolit...; xử lý khí thải bằng công nghệ UV để xử lý các loại khí độc (Hydrogen sulfide, Mercaptans, Sulfide, Amoniac) hoặc xử lý khí thải bằng công nghệ Plasma nhằm giảm thiểu nồng độ bụi trong không khí, loại bỏ khí độc hại... ngăn chặn, dùng phát tán chất thải ra môi trường.

- Khắc phục hậu quả sự cố, phục hồi môi trường sau sự cố:

+ Tổ chức các hoạt động đánh giá mức độ ô nhiễm môi trường do sự cố chất thải gây ra; triển khai các biện pháp khắc phục ô nhiễm, phục hồi môi trường, bồi thường thiệt hại (nếu có);

+ Tổ chức lực lượng, phương tiện thu gom, lưu giữ, vận chuyển, xử lý chất thải đúng quy định;

+ Quan trắc, đánh giá chất lượng môi trường sau khi khắc phục sự cố chất thải, tổng hợp báo cáo và đưa nhân dân trở lại sinh sống.

3.4. Tổ chức sử dụng lực lượng

Tổ chức sử dụng lực lượng chuyên trách, lực lượng kiêm nhiệm ứng phó sự cố, cụ thể:

a) Lực lượng tiếp nhận thông tin: Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện là cơ quan chủ trì về tiếp nhận thông tin.

b) Lực lượng cảnh báo, thông báo, báo động: Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện; cơ quan thông tin, báo đài...

c) Lực lượng giám sát: Các thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện, Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện, Công an xã, Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Ủy ban nhân dân các xã

d) Lực lượng ứng phó, khắc phục hậu quả

- Lực lượng sơ tán người, tài sản đến nơi an toàn: Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã nơi xảy ra sự cố, Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện, Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Ủy ban nhân dân các xã

+ Lực lượng ứng phó tại chỗ: Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện, Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện, Công an các xã, Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Ủy ban nhân dân các xã, các lực lượng khác có liên quan... Phương tiện, vật dụng sử dụng tại chỗ, huy động phương tiện xe chữa cháy, xe cứu thương, các phương tiện khác; dụng cụ chữa cháy, vật liệu ngăn chặn, dùng phát tán chất thải ra môi trường, vật liệu xử lý các chất độc hại.

+ Lực lượng tăng cường, phối hợp: Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Công an tỉnh; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Công Thương; Sở Giao thông vận tải; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; Sở Y tế; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Xây dựng.... Tùy vào tình hình, diễn biến, mức độ của sự cố chất thải, Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định việc điều động, phân công nhiệm vụ, bố trí lực lượng chi viện cho các địa phương xảy ra sự cố chất thải theo yêu cầu.

+ Lực lượng khắc phục hậu quả: Sử dụng lực lượng, phương tiện của các lực lượng vũ trang (quân đội, công an) và các đoàn thể, nhân dân địa bàn nơi xảy ra sự cố chất thải.

+ Lực lượng bảo đảm an ninh, trật tự khu vực sự cố: Công an tỉnh và Công an huyện, xã chủ trì, phối hợp với cơ quan chức năng địa phương nơi xảy ra sự cố.

+ Lực lượng bảo đảm hậu cần, y tế: Sử dụng lực lượng y tế, chữ thập đỏ chủ trì, phối hợp với lực lượng phụ nữ, thanh niên và các lực lượng thực hiện nhiệm vụ ứng phó khác.

IV. DỰ KIẾN TÌNH HUỐNG, BIỆN PHÁP XỬ LÝ

4.1. Tình huống

a) Tình huống 1 (Tình huống xảy ra sự cố chất thải rắn)

- Vỡ bờ, đê bao bãi rác thải sinh hoạt tập trung.
- Địa điểm xảy ra sự cố: Thôn 1, xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum.
- Mức độ ảnh hưởng: Trôi sạt bùn thải, rác thải xuống nhánh suối ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất nông nghiệp của người dân (do lấy nguồn nước của nhánh suối để trồng trọt).

b) Tình huống 2 (Tình huống xảy ra sự cố đối với nước thải)

- Vỡ bờ hồ công trình xử lý nước thải của Nhà máy chế biến mủ cao su Duy Tân
- Địa điểm xảy ra sự cố: Tại thôn 9, xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum.
- Mức độ ảnh hưởng: Trôi sạt nước thải, bùn thải ảnh hưởng gây ô nhiễm nguồn nước suối Ia Huir, ảnh hưởng đến việc sử dụng nước, nuôi trồng thủy sản khu vực lòng hồ thủy điện Sê San 4.

c) Tình huống 3 (Tình huống xảy ra sự cố đối với nước thải)

- Vỡ bờ hồ công trình xử lý nước thải của Nhà máy sản xuất tinh bột sắn Ia H'Drai.
- Địa điểm xảy ra sự cố: Tại thôn 1, xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum.
- Mức độ ảnh hưởng: Trôi sạt nước thải, bùn thải ảnh hưởng đến diện tích đất canh tác của dân xung quanh, gây ô nhiễm nguồn sông Sa Thầy, ảnh hưởng đến việc sử dụng nước ở phía hạ lưu.

d) Tình huống 4 (Tình huống xảy ra sự cố chất thải khí)

- Hỏng thiết bị xử lý bụi, khí thải lò đốt của Nhà máy sản xuất tinh bột sắn Ia H'Drai.
- Địa điểm xảy ra sự cố: Tại thôn 1, xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum.
- Mức độ ảnh hưởng: Phát sinh khí thải, mùi hôi ảnh hưởng đến môi trường không khí xung quanh, người dân khu vực thôn 1, thôn 7 xã Ia Toi và các xã lân cận của huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum.

4.2. Biện pháp xử lý

Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự cấp huyện kịp thời xác minh về sự cố và báo cáo Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự cấp tỉnh và các cơ quan có liên quan.

Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự

cấp huyện tổ chức, triển khai biện pháp ứng phó, bao gồm:

Bước 1. Tiếp nhận thông tin, đánh giá, kết luận tình hình, xác định phương án ứng phó:

- Khi phát hiện có dấu hiệu của sự cố xảy ra, cơ sở để xảy ra sự cố hoặc người dân phát hiện sự cố có trách nhiệm báo cáo cơ quan chức năng gần nhất; các cơ quan chức năng tiếp nhận thông tin về sự cố chất thải, gồm: Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện; Ban Chỉ huy Quân sự huyện; Công an huyện; các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Ủy ban nhân dân các xã nơi xảy ra sự cố và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

- Sau khi tiếp nhận được thông tin về sự cố chất thải, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiếp nhận thông tin báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện và lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện để kịp thời chỉ đạo, phân công các lực lượng nhanh chóng đến hiện trường nắm bắt tình hình, tham mưu phương án giải quyết và tham gia ứng phó. Phân công đại diện phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí về sự cố theo quy định tại Điều 3, Điều 6, Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Các phương tiện thông tin: Trung tâm Văn hóa – Thể thao – Du lịch và Truyền thông huyện và các cơ quan báo chí đóng trên địa bàn có trách nhiệm thông tin kịp thời, chính xác, trung thực đến các tổ chức, cá nhân và người dân để biết những thông tin có liên quan đến sự cố chất thải.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan xác định phạm vi ảnh hưởng, đánh giá sơ bộ ban đầu về đối tượng, mức độ bị tác động của sự cố chất thải đối với môi trường (*đất, nước, không khí*) và con người, sinh vật.

- Các lực lượng ứng phó tăng cường chế độ trực ban, xác định và xây dựng các phương án theo kịch bản ứng phó đối với từng loại sự cố chất thải trên địa bàn quản lý.

Bước 2. Vận hành cơ chế:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện tổ chức vận hành cơ chế họp Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự cấp huyện, xác định và xây dựng các phương án theo kịch bản ứng phó đối với từng loại sự cố chất thải; đồng thời thông báo cho các cơ quan, đơn vị, các lực lượng ứng phó.

- Các cơ quan, đơn vị nhận được chỉ đạo của Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện và lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thông tin, báo động đến toàn đơn vị mình và cơ động lực lượng, phương tiện đến hiện trường xảy ra sự cố chất thải để tham gia ứng phó theo sự phân công. Các lực lượng làm công tác an ninh, triển khai các phương án bảo vệ

an ninh trật tự, an toàn hiện trường nơi xảy ra sự cố chất thải.

Bước 3. Thiết lập Sở Chỉ huy:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định thành lập Sở Chỉ huy tại hiện trường, thành phần gồm:

+ Chỉ huy trưởng: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phụ trách lĩnh vực chỉ huy trực tiếp.

+ Phó chỉ huy trưởng: Lãnh đạo Ban chỉ huy Quân sự huyện giúp Chỉ huy trưởng chỉ đạo, điều phối các lực lượng, phương tiện thời gian ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố chất thải.

+ Thành viên gồm: Nòng cốt là các thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện, gồm lãnh đạo Công an huyện; Lãnh đạo Ban chỉ huy quân sự huyện; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị..., Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã nơi xảy ra sự cố chất thải.

Bước 4. Tổ chức ứng phó sự cố:

- Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã phân công lực lượng triển khai đồng bộ một số nội dung sau:

+ Khẩn trương tiếp cận khu vực bị ảnh hưởng của sự cố chất thải nhanh chóng sơ tán người, tài sản của người dân ra khỏi khu vực xảy ra sự cố.

+ Khoanh vùng, phạm vi ảnh hưởng, phong tỏa hiện trường khu vực xảy ra sự cố chất thải.

+ Chỉ đạo lực lượng y tế trực chuyên môn, trực cấp cứu 24/24 để sẵn sàng tham gia ứng cứu khi được điều động.

+ Kịp thời báo cáo cơ quan cấp trên để thống nhất về nội dung, thông tin công bố và định hướng dư luận về sự cố chất thải xảy ra trên địa bàn.

- Triển khai các hoạt động ngăn chặn nguồn chất thải:

+ Tình huống 1: Sử dụng lực lượng, phương tiện tại chỗ để hạn chế, không cho chất thải phát tán ra ngoài môi trường, kịp thời triển khai đắp bờ, đào rãnh ngăn, bể chứa..., không cho bùn, nước thải, chất thải rã ra môi trường.

+ Tình huống 2,3: Dừng ngay hoạt động sản xuất, kịp thời triển khai bịt lấp thân bờ, đập hồ bị vỡ bằng các vật liệu tại chỗ (bao đất, bao cát hoặc vật liệu sẵn có tại hiện trường) để dừng phát tán chất thải, sử dụng hệ thống bơm để hút toàn bộ nước thải thu về bể chứa, hồ chứa...

+ Tình huống 4: Dừng ngay hoạt động sản xuất để tiến hành sửa chữa khắc phục sự cố. Sau khi khắc phục xong mới tiến hành hoạt động trở lại.

Bước 5. Khắc phục hậu quả, phục hồi môi trường sau sự cố chất thải:

- Tổ chức các lực lượng, phương tiện thu gom, lưu giữ, vận chuyển xử lý các nguồn chất thải đúng quy định.

- Đánh giá mức độ ô nhiễm và triển khai các biện pháp khắc phục ô nhiễm,

phục hồi môi trường, bồi thường thiệt hại (nếu có).

- Thực hiện quan trắc, đánh giá chất lượng môi trường để theo dõi diễn biến môi trường khu vực xảy ra sự cố chất thải sau khi được khắc phục.

V. NHIỆM VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

5.1. Nhiệm vụ chung

- Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện; Tổ chức, phối hợp tốt công tác cấp thủ tục môi trường đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ theo đúng thẩm quyền; Tổ chức, phối hợp kiểm tra về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ theo đúng thẩm quyền, kịp thời phát hiện xử lý các trường hợp vi phạm về môi trường theo quy định; Giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp, kiến nghị về lĩnh vực bảo vệ môi trường; Tăng cường công tác quản lý chất thải rắn trên địa bàn huyện; Tăng cường công tác phòng ngừa ô nhiễm môi trường và xử lý ô nhiễm (nếu có);

- Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh, các sở, ban, ngành, các phòng, ban, cơ quan đơn vị thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã, các cơ sở sản xuất kinh doanh có ảnh hưởng đến môi trường triển khai có hiệu quả kế hoạch; rà soát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch, gửi báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện. Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của huyện thì Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh để được chỉ đạo và hỗ trợ.

- Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã thực hiện rà soát, cập nhật Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải của huyện khi có thay đổi để phù hợp với tình hình thực tế. Điều tra, thống kê, đánh giá nguy cơ sự cố chất thải có thể xảy ra trên địa bàn huyện; tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện trình Ủy ban nhân dân tỉnh công bố công khai thông tin về các nguồn thải có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải trên địa bàn theo quy định của pháp luật; phối hợp với Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức ứng phó sự cố chất thải, huy động lực lượng, thiết bị, phương tiện tham gia ứng phó sự cố chất thải.

5.2. Nhiệm vụ cụ thể

a) Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện

- Thực hiện nhiệm vụ được quy định tại khoản 4 Điều 28 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều và các nhiệm vụ khác theo sự phân

công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện;

- Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải của huyện; kiểm tra, đôn đốc việc chuẩn bị và sẵn sàng tổ chức ứng phó sự cố; tổ chức huấn luyện, diễn tập ứng phó sự cố chất thải.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện về việc đầu tư mua sắm trang thiết bị, vật tư chuyên dụng và chỉ đạo công tác tổ chức đào tạo, huấn luyện, diễn tập ứng phó sự cố chất thải.

- Trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của các lực lượng trong huyện tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét quyết định việc yêu cầu cơ quan cấp trên trợ giúp.

b) Ban Chỉ huy Quân sự huyện

- Chỉ đạo cơ quan quân sự địa phương các cấp sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó sự cố chất thải khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền, đảm bảo an toàn về người và tài sản, an ninh trật tự tại khu vực xảy ra sự cố; tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện thực hiện tốt công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải; Hỗ trợ các địa phương, đơn vị trong công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, đặc biệt xây dựng lực lượng, trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ, hướng dẫn kỹ năng để ứng phó cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống sự cố, thiên tai theo phương châm bốn tại chỗ.

- Thường xuyên bảo trì, bảo dưỡng các phương tiện, trang thiết bị để tham gia kịp thời, có hiệu quả trong công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra thiên tai; Sẵn sàng phối hợp với các đơn vị, hỗ trợ, chi viện cho các xã ngay khi có yêu cầu.

- Trực tiếp chỉ huy, điều động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, điều hành phối hợp hoạt động của các lực lượng vũ trang và các đơn vị chuyên trách, bán chuyên trách tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn huyện.

- Chủ trì, phối hợp với Công an huyện phụ trách công tác cứu hộ, cứu nạn trên địa bàn huyện.

c) Công an huyện

- Chỉ đạo Công an các xã triển khai lực lượng, phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương và nhân dân tham gia ứng phó sự cố chất thải xảy ra trên địa bàn; tổ chức sơ tán người và tài sản ra khỏi khu vực xảy ra sự cố; tổ chức bảo vệ hiện trường, không để người và phương tiện không có nhiệm vụ vào khu vực xảy ra sự cố, điều tra, làm rõ nguyên nhân xảy ra sự cố.

- Làm tốt công tác nắm tình hình, cảnh báo, phân luồng giao thông, bảo đảm

an ninh trật tự; tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả đối với các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý chất thải của các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, các đối tượng lợi dụng sự cố môi trường để hoạt động phạm tội; không để các thế lực thù địch phản động lợi dụng tình hình sự cố môi trường, dịch bệnh để tuyên truyền kích động, chống phá Đảng, Nhà nước, tuyên truyền trái phép về tín ngưỡng, tôn giáo và thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật khác.

- Tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập, đào tạo lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm ứng phó sự cố chất thải; phối hợp và làm tốt công tác truyền thông, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường.

d) Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Phối hợp, tham mưu quản lý chất thải trên địa bàn huyện; thực hiện nhiệm vụ chuyên môn về bảo vệ môi trường theo quy định; tăng cường công tác, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường nói chung và quản lý chất thải nói riêng đối với các chủ dự án, chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ hoạt động trên địa bàn huyện; tham gia lực lượng giám sát trong trường hợp xảy ra sự cố sạt lở bãi thải; nước thải chưa qua xử lý và bùn thải của các công trình xử lý nước thải tràn ra môi trường.

- Hàng năm thực hiện rà soát, cập nhật, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với điều kiện, tình hình hoạt động sản xuất thực tế trên địa bàn huyện.

- Phối hợp tổ chức thực hiện chương trình quan trắc môi trường trên địa bàn huyện; Phối hợp thực hiện dự báo, cảnh báo sự cố chất thải.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc xác định thiệt hại về môi trường; phối hợp khắc phục hậu quả, phục hồi môi trường sau sự cố.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức các hoạt động truyền thông, tuyên truyền, tập huấn, phổ biến kiến thức về phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải, nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường. Tham gia tập huấn, diễn tập nâng cao trình độ năng lực cho đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác ứng phó sự cố chất thải.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương hướng dẫn các quy hoạch, kế hoạch, chương trình bảo vệ môi trường, quản lý xây dựng hạ tầng kỹ thuật thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải rắn và triển khai thực hiện hiệu quả trong lĩnh vực ngành quản lý theo quy định của pháp luật.

- Định kỳ hàng năm, chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành và triển khai kế hoạch kiểm tra tình hình chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn huyện thuộc thẩm quyền quản lý. Lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính các trường hợp vi phạm thuộc thẩm quyền theo quy định. Trường hợp phát hiện có dấu hiệu vi phạm hình sự hoặc cá nhân, tổ chức vi phạm cố tình không hợp tác, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo kịp thời. Trường hợp vi phạm vượt quá thẩm quyền, kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo

Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường để xử lý theo thẩm quyền. Hướng dẫn các địa phương thực hiện công tác kiểm tra và xử lý vi phạm lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền cấp xã. Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

đ) Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Hướng dẫn, chỉ đạo ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố chất thải trong phạm vi quản lý; tham gia tập huấn, diễn tập, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về ứng phó, khắc phục sự cố chất thải và bảo vệ môi trường trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo rà soát, điều chỉnh các phương án ứng phó sự cố chất thải đảm bảo phù hợp, đồng bộ với Phương án phòng chống, ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế, có hiệu quả; sẵn sàng phương án sơ tán, đảm bảo an toàn dân cư, cơ sở hạ tầng khi xảy ra sự cố chất thải trên địa bàn huyện.

- Tăng cường các hoạt động lồng ghép tuyên truyền về ứng phó sự cố chất thải với công tác thông tin, tuyên truyền về phòng chống thiên tai.

e) Phòng Kinh tế - Hạ tầng

- Chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện và các địa phương triển khai các phương án về sử dụng hạ tầng giao thông, các trang thiết bị, phương tiện, vật tư vận tải trong phạm vi phụ trách tham gia ứng phó sự cố môi trường.

- Phối hợp với Công an huyện và các đơn vị liên quan tổ chức phân luồng giao thông, đảm bảo an toàn của các phương tiện khi lưu thông qua khu vực xảy ra sự cố chất thải nhằm bảo đảm an toàn trong quá trình cứu hộ, cứu nạn.

- Tham gia tổ chức các hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố chất thải trên địa bàn huyện. Tham gia tập huấn, diễn tập nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác ứng phó sự cố chất thải.

- Xây dựng, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về quản lý xây dựng hạ tầng kỹ thuật thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải rắn trong lĩnh vực ngành quản lý theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện thẩm định các hạng mục công trình ứng phó sự cố chất thải đối với các dự án đầu tư xây dựng, đặc biệt là các công trình ứng phó sự cố nước thải, chất thải của hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt, hệ thống xử lý chất thải rắn sinh hoạt của các khu dân cư nông thôn tập trung, hệ thống xử lý nước thải công nghiệp, chất thải rắn công nghiệp theo thẩm quyền.

g) Phòng Tài chính – Kế hoạch

Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí sự nghiệp thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, các

quy định, hướng dẫn có liên quan và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị và địa phương trong công tác thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn đối với các dự án đầu tư công phục vụ nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải theo quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn các đơn vị và địa phương xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, làm cơ sở để các đơn vị và địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải của huyện.

h) Trung tâm Y tế

- Trên cơ sở hướng dẫn về phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế của Bộ Y tế và các hướng dẫn chuyên môn có liên quan, xây dựng, ban hành các hướng dẫn về phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế áp dụng trên địa bàn huyện; tăng cường quản lý kiểm soát chặt chẽ chất thải y tế nguy hại lây nhiễm phát sinh tại các cơ sở y tế.

- Tham gia tập huấn, diễn tập ứng phó sự cố chất thải cấp huyện và nâng cao trình độ năng lực cho đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế làm công tác ứng phó sự cố chất thải.

- Thiết lập hệ thống ứng phó, đáp ứng y tế trong trường hợp khẩn cấp sự cố chất thải trên địa bàn huyện; đảm bảo nhân lực, phương tiện, trang thiết bị, vật tư, thuốc, hóa chất cần thiết để sẵn sàng đáp ứng y tế với các tình huống sự cố.

i) Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp Phòng Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn các cơ quan, đơn vị chức năng tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho toàn dân về phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị và địa phương tổ chức bảo đảm thông tin liên lạc, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành các hoạt động ứng phó, tìm kiếm cứu nạn. Phối hợp các đài phát thanh, truyền hình và cơ quan thông tấn báo chí liên tục thông báo, cập nhật tình hình khi có sự cố xảy ra.

k) Ủy ban nhân dân các xã

- Chủ trì, chỉ đạo, tổ chức, triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải của huyện.

- Kiểm tra việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh có quy mô hộ gia đình trên địa bàn quản lý. Phát hiện và xử lý theo thẩm quyền các trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định. Định kỳ (*một năm một lần*) sơ kết, tổng kết đánh giá công tác quản lý, phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố chất thải báo cáo về Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện.

- Phối hợp Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra định kỳ và đột xuất công tác bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn quản

lý. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện nếu để xảy ra ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn mà không xử lý hoặc không báo cáo kịp thời.

- Tiếp nhận các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, tranh chấp về lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn xã quản lý.

- Xử lý các vấn đề ô nhiễm môi trường, giữ gìn vệ sinh môi trường trên địa bàn xã quản lý.

- Theo dõi, giám sát và báo cáo Ủy ban nhân dân huyện kết quả khắc phục của tổ chức, cá nhân gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn quản lý.

- Làm tốt công tác truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng, phổ biến kiến thức phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải tại địa phương.

- Xây dựng lực lượng ứng phó sự cố chất thải, bảo đảm nguồn nhân lực, phương tiện, trang thiết bị ứng phó sự cố và sẵn sàng tham gia ứng phó sự cố chất thải trên địa bàn.

l) Các dự án, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ hoạt động trên địa bàn huyện

- Chủ dự án đầu tư, cơ sở (*thuộc cột 3, cột 4 Phụ lục II, ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường*) có trách nhiệm xây dựng, ban hành Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải theo mẫu quy định tại Phụ lục II Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ và tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải cơ sở phù hợp với nội dung phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Giấy phép môi trường theo khoản 1 Điều 109 Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022.

- Đầu tư mua sắm trang, thiết bị, vật tư và chuẩn bị lực lượng phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải tại cơ sở, thực hiện chế độ kiểm tra thường xuyên, áp dụng phương án, biện pháp quản lý, kỹ thuật nhằm loại trừ, giảm thiểu nguy cơ xảy ra sự cố.

- Định kỳ tổ chức tập huấn, huấn luyện và diễn tập ứng phó sự cố chất thải và đầu tư trang thiết bị bảo đảm sẵn sàng ứng phó sự cố chất thải.

VI. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

6.1. Thông tin liên lạc

- Bảo đảm thông tin cho chỉ huy, chỉ đạo: Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện đảm bảo bố trí người trực 24/24, các đường dây điện thoại, fax luôn ở chế độ mở máy bảo đảm thông tin được xuyên suốt.

- Bảo đảm thông tin liên lạc cho lực lượng ứng phó, khắc phục hậu quả:

- + Trung tâm Văn hóa – Thể thao – Du lịch và Truyền thông phối hợp với

các cơ quan, đơn vị có liên quan sử dụng phương tiện thông tin đại chúng như truyền thanh, truyền hình để kịp thời thông báo, báo động, truyền tin đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy, điều hành ứng phó sự cố.

+ Trang bị máy bộ đàm cho đơn vị ứng phó sự cố tại hiện trường và người chỉ huy hiện trường để đảm bảo thông tin liên lạc.

6.2. Trang thiết bị ứng phó ứng phó sự cố

- Khi có sự cố xảy ra, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện có thể huy động, điều động các phương tiện, trang thiết bị tham gia ứng phó sự cố chất thải từ các đơn vị lân cận hoặc có thể huy động sự trợ giúp từ các nguồn lực bên trong, ngoài tỉnh.

6.3. Cơ sở vật chất cho các đơn vị tham gia ứng phó

- Đảm bảo người thực hiện công tác ứng cứu trực tiếp đã được qua huấn luyện và diễn tập.

- Đảm bảo công tác an ninh, phân luồng cho các phương tiện giao thông thủy, bảo vệ hiện trường, Phòng chống cháy nổ khi đang ứng cứu.

- Người thực hiện công tác ứng cứu được trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ.

6.4. Tổ chức y tế, thu dung cấp cứu người bị nạn

- Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện chỉ đạo Trung tâm Y tế huyện tế chủ trì, phối hợp với các Trạm y tế xã, Bệnh viện huyện, các Bệnh viện trên địa bàn tỉnh, lực lượng y tế của các đơn vị tham gia ứng phó thiết lập Bệnh viện dã chiến (nếu cần); cử cán bộ, y bác sỹ, nhân viên cùng trang thiết bị, cơ sở thuốc để sơ, cấp cứu, điều trị bệnh cho nhân dân và cán bộ nhân viên làm công tác ứng cứu tại hiện trường, kịp thời, hiệu quả.

VII. TỔ CHỨC CHỈ HUY

7.1. Sở Chỉ huy thường xuyên (cơ bản)

- Địa điểm: Trụ sở Ủy ban nhân dân cấp huyện; Địa chỉ: Thôn 1, xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum.

- Thành phần, gồm: Trưởng ban Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện; Lãnh đạo Ban Chỉ huy Quân sự huyện; Lãnh đạo Công an huyện; Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã...

- Nhiệm vụ: Chỉ huy, chỉ đạo các lực lượng tham gia ứng phó, khắc phục sự cố chất thải kịp thời, hiệu quả.

7.2. Sở Chỉ huy tại hiện trường

- Địa điểm: Tại hiện trường nơi xảy ra sự cố.

- Thành phần:

+ Chỉ huy trưởng: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phụ trách lĩnh vực chỉ huy trực tiếp.

+ Phó chỉ huy trưởng: Lãnh đạo Ban Chỉ huy Quân sự huyện giúp Chỉ huy trưởng chỉ đạo, điều phối các lực lượng, phương tiện thời gian ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố chất thải.

+ Thành viên gồm: Nòng cốt là các thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện, gồm lãnh đạo Công an huyện, Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thuộc huyện..., Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã nơi xảy ra sự cố chất thải và lãnh đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định tùy theo tính chất, mức độ của sự cố chất thải.

- Nhiệm vụ: Đánh giá, kết luận tình hình, xác định phương án ứng phó, khắc phục hậu quả; báo cáo kết quả về Sở Chỉ huy cơ bản để cập nhật tình hình và kịp thời chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch Ứng phó sự cố chất thải của huyện Ia H'Drai giai đoạn 2024-2030, đề nghị các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Ủy ban nhân dân các xã và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định. Trong quá trình thực hiện, trường hợp gặp khó khăn vướng mắc, tổng hợp báo cáo, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự huyện báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (báo cáo);
- Sở Nông nghiệp và PTNT (báo cáo);
- Thường trực Huyện uỷ (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ban Chỉ huy PCTT, TKCN & PTDS huyện;
- Công an huyện;
- Ban Chỉ huy quân sự huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- Trung tâm Y tế huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã;
- Công ty TNMT MTV cao su ChưMomRay;
- Công ty Cổ phần cao su Sa Thầy;
- Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Duy Tân;
- Công ty TNHH nông trại Duyên Thịnh Phát;
- Lưu: VT-TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Văn Nhàng

Phụ lục
Danh sách các cơ sở có nguy cơ xảy ra sự cố chất thải trên địa bàn huyện Ia H'Drai

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2024
của Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai)

TT	Tên cơ sở	Địa điểm	Loại hình sản xuất	Công suất	Tình trạng hoạt động
I	Lĩnh vực xử lý chất thải				
1	Bãi rác tập trung huyện Ia H'Drai	Thôn 1, xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum	Bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt hỗn hợp	Diện tích bố trí tổng mặt bằng khoảng 05ha (Trong đó: Giai đoạn 1 khoảng 02 ha; giai đoạn 2 khoảng 03 ha).	Đang hoạt động
II	Lĩnh vực chế biến mủ cao su				
1	Nhà máy chế biến mủ cao su Duy Tân	Xã Ia Toi, huyện Ia H'drai	Chế biến mủ cao su	9.000 tấn sản phẩm/năm cao su côm SVR 10&20	Đang hoạt động
2	Nhà máy chế biến mủ cao su Sa Thầy	Thôn 3, xã Ia Dal, huyện Ia H'Drai	Chế biến mủ cao su	9.000 tấn sản phẩm/năm	Đang hoạt động
3	Nhà máy chế biến mủ cao su Chư Mom Ray	Thôn 7, xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai	Chế biến mủ cao su	7.500 tấn/năm	Đang hoạt động
III	Lĩnh vực sản xuất tinh bột sắn				
1	Nhà máy Sản xuất tinh bột sắn Ia H'Drai.	Thôn 1, xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai	Sản xuất bột sắn	230 tấn thành phẩm tinh bột sắn/ngày đêm	Đang hoạt động
IV	Lĩnh vực chăn nuôi				
1	Trang trại chăn nuôi Duyên Thịnh Phát tại	Xã Ia Đal, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum	Chăn nuôi heo và sản xuất giống	25.000 con heo thịt/đợt nuôi; 3lứa/năm	Đã hoàn thành xây dựng.
V	Lĩnh vực y tế				
1	Trung tâm y tế huyện Ia H'Drai	Thôn 1, xã Ia Toi	Lò đốt CTR YT	30kg/giờ	Đang hoạt động